TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 120/2018/HSST Ngày 30/5/2018.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Việt Huấn, bà Cầm Thị Đoa.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thùy Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Sa Văn Quỳnh, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 114/2018/HSST ngày 16 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hàng A P, sinh năm 1990 tại huyện M, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Tiểu khu 1, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (Học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hàng A D và bà Giàng Thị S; có vợ là Tráng Thị G và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/02/2018 đến nay. Có mặt.

Người làm chứng: Đinh Văn T, Mùi Văn Q. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 27/02/2018, Mùi Văn Q và Đinh Văn T đi bộ đến nhà Hàng A P hỏi mua ma túy tổng hợp. Páo đồng ý, nhận 200.000 đồng của Đinh Văn T, sau đó Páo đi bộ ra đường dân sinh tiểu khu 1, thị trấn N hỏi mua được của một người phụ nữ Mông khoảng 40 tuổi, không quen biết 03 viên

ma túy tổng hợp gói bằng mảnh nilon màu đen với giá 150.000 đồng. Páo đi về nhà đưa gói ma túy vừa mua được cho Đinh Văn T. Đinh Văn T và Mùi Văn Q đi đến vườn mận ven đường ở tiểu khu 34 xã T, huyện M bỏ gói ma túy ra sử dụng. Khi T và Qvừa sử dụng hết thì bị tổ công tác Công an huyện Mộc Châu phát hiện, lập biên bản vi phạm hành chính. Thu giữ: Một bật lửa ga màu trắng, một mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy, một mảnh nilon màu đen.

Tiến hành xét nghiệm ma túy bằng test thử nhanh đối với Đinh Văn T và Mùi Văn Q đều có kết quả: Trên test thử tại cột MET xuất hiện vạch C. Kết luận: Dương tính với Methamphetamine.

Mở rộng điều tra, ngày 27/02/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã thi hành lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp, lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Hàng A P. Thu giữ của Hàng A P số tiền 50.000 đồng là tiền Hàng A P có được do bán ma túy cho Đinh Văn T.

Đối với người phụ nữ Mông đã bán ma túy cho Hàng A P do Páo không biết họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra, xử lý.

Đối với Đinh Văn T, Mùi Văn Q, ngày 04/4/2018, Công an huyện Mộc Châu đã xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền.

Tại bản cáo trạng số 69/CT-VKSMC ngày 14/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu đã truy tố Hàng A P về tội mua bán trái phép chất ma tuý theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hàng A P phạm tội mua bán trái phép chất ma túy và áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt đối với bị cáo như sau:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hàng A P từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 50.000đ thu giữ của Hàng A P.

Tịch thu tiêu hủy: Một bật lửa ga màu trắng, một mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy, một mảnh nilon màu đen; 02 phong bì niêm phong test thử ma túy của Đinh Văn Q, Mùi Văn T; vỏ phong bì niêm phong ban đầu đối với số tiền thu giữ của Hàng A P.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với nội dung cáo trạng và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tại phiên toà, bị cáo giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện, đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện. Bị cáo khai nhận biết rõ việc mua bán ma túy là trái phép, khi bán cho Đinh Văn T không cân khối lượng, tính bằng viên. Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp Biên bản vi phạm hành chính ngày 27/02/2018 đối với Đinh Văn T và Mùi Văn Q, kết quả kiểm tra về ma túy đối với Đinh Văn T và Mùi Văn Q, các vật chứng đã thu giữ, lời khai của Đinh Văn T và Mùi Văn Q, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ căn cứ kết luận: Ngày 27/02/2018, Hàng A P đã bán trái phép 03 viên ma túy tổng hợp cho Đinh Văn T với giá 200.000 đồng, để Đinh Văn T và Mùi Văn Q sử dụng, được lợi số tiền 50.000 đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý chất ma tuý của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Cần xử phạt nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật

Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung (Phạt tiền): Quá trình điều tra và xét hỏi công khai tại phiên tòa thấy bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với các bị cáo.

[4] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 50.000 đồng thu giữ của Hàng A P là tiền do bị cáo phạm tội mà có. Cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Đối với các vật chứng gồm: Một bật lửa ga màu trắng, một mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy, một mảnh nilon màu đen; 02 phong bì niêm phong test thử ma túy của Đinh Văn Q, Mùi Văn T; vỏ phong bì niêm phong ban đầu đối với số tiền thu giữ của Hàng A P. Xét là đồ vật để sử dụng chất ma túy, vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu huỷ.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Xét thấy thời hạn tạm giam bị cáo còn lại 45 ngày, Hội đồng xét xử không ra Quyết định tạm giam.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hàng A P phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

1. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Hàng A P 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 27/02/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng) thu giữ của Hàng A P.

Tịch thu tiêu hủy:

- Một bật lửa ga màu trắng đã qua sử dụng cũ, một mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy, một mảnh nilon màu đen.

- Một phong bì niêm phong bên ngoài ghi Test thử ma túy của Mùi Văn Q. SN 1998, ngày 27/2/2018. KQ: Dương tính.

- Một phong bì niêm phong bên ngoài ghi Test thử ma túy của Đinh Văn T. SN 1980, ngày 27/2/2018. KQ: Dương tính.

- Vỏ gói niêm phong ban đầu (trong phong bì niêm phong số tiền 50.000 đồng thu giữ của Hàng A P).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Hàng A P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)
Nguyễn Thị Hồng Hạnh